

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phân bổ chi tiết vốn ngân sách tỉnh năm 2023 bổ sung cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 2775/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách tỉnh năm 2023;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 91/TTr-SKHĐT ngày 15/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án phân bổ vốn ngân sách tỉnh năm 2023 bổ sung cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Chi tiết có Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND các huyện Phù Cát, Tuy Phước, Hoài Ân, Tây Sơn, Phù Mỹ, Chủ tịch UBND các thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT UBND tỉnh;
- PCTTT UBND tỉnh N. T. Thanh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC**DỰ KIẾN PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2023
CỦA CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên huyện, xã	Phân khai kế hoạch vốn năm 2023 giao tại Quyết định số 2775/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 của UBND tỉnh
TỔNG CỘNG		30.000
A	Ưu tiên hỗ trợ vốn các xã đăng ký về đích năm 2023 có nguồn lực triển khai	15.865
I	Xã nông thôn mới nâng cao năm 2023	15.000
1	Xã Hoài Châu Bắc	3.000
2	Xã Cát Trinh	3.000
3	Xã Nhơn Khánh	3.000
4	Xã Nhơn Tân	3.000
5	Xã Phước Hưng	3.000
II	Xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023	865
1	Xã Phước Quang	865
B	Tiếp tục hỗ trợ vốn các xã đã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	14.135
I	Xã đã công nhận năm 2021	1.400
1	Xã Hoài Hải	200
2	Xã Ân Tín	200
3	Xã Tây Phú	200
4	Xã Cát Minh	200
5	Xã Cát Hưng	200
6	Xã Nhơn Phong	200
7	Xã Phước Sơn	200
II	Xã đã công nhận năm 2022	12.735
1	Xã Ân Tường Tây	1.415
2	Xã Mỹ Châu	1.415
3	Xã Mỹ Quang	1.415

A	Ưu tiên hỗ trợ vốn các xã đăng ký về đích năm 2023 có nguồn lực triển khai	15.865
4	Xã Bình Tường	1.415
5	Xã Cát Hanh	1.415
6	Xã Nhơn Lộc	1.415
7	Xã Nhơn An	1.415
8	Xã Phước Nghĩa	1.415
9	Xã Phước Quang	1.415